

Hợp tác xã khó tiếp cận nguồn vốn vay phát triển sản xuất

Toàn tỉnh hiện có 447 HTX và 1 liên hiệp HTX hoạt động trên nhiều lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng... Dù đã có bước chuyển mình trong thực hiện chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012 song đến nay các HTX vẫn khó tiếp cận vốn vay để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Năm 2016, HTX SXKD DVNN xã Thụy Việt (Thái Thụy) chuyển đổi sang mô hình HTX kiểu mới theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Kho thóc cũ trước đây giờ là nơi làm việc và kinh doanh của HTX. Không chỉ xuống cấp, trụ sở HTX nằm khuất sâu sau dãy nhà dân nên việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Lợi nhuận cả năm chỉ vài chục triệu đồng, thấp hơn nhiều so với bình quân chung của các HTX trong tỉnh. Ông Phạm Văn Nghiệp, Giám đốc HTX



Nông dân xã Diệp Nông (Hưng Hà) thu hoạch rau.

cho biết: HTX mới chuyển đổi nên chúng tôi có nhu cầu vay thêm vốn để mở rộng sản xuất do vốn đóng góp của thành viên thấp. Tuy nhiên, khó khăn hiện nay là diện tích đất HTX đang sở hữu không có sổ đỏ để thế chấp.

Để phát triển kinh tế tập thể, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND tỉnh, các tổ chức tín

dụng trên địa bàn chủ động ưu tiên nguồn vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nói chung, HTX nói riêng; đẩy mạnh và đa dạng hóa các hoạt động tín dụng ở nông thôn, đơn giản

hóa quy trình thủ tục vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi để người dân sản xuất, các tổ chức kinh tế ở nông thôn tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh. Liên minh Hợp tác xã tỉnh cũng đã tích cực trong việc tìm nguồn hỗ trợ các đơn vị thành viên. Tuy nhiên, các HTX rất khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn vay. Theo báo cáo của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, năm 2019, từ nguồn quỹ quốc gia về việc làm từ kinh của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, quỹ hỗ trợ phát triển HTX của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, toàn tỉnh chỉ có 2 HTX và 7 hộ thành viên được vay vốn phát triển sản xuất với dư nợ 3,742 tỷ đồng. Nguyên nhân dẫn đến dư nợ cho vay HTX đạt thấp là do hoạt động của các HTX quy mô còn nhỏ, hiệu quả kinh tế thấp, cơ sở vật chất nghèo nàn, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh còn hạn chế... Mặc dù có vai trò rất lớn trong việc thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống nông dân nhưng vẫn để lại trung ruộng đất, quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn với những cây, con giá trị kinh tế cao chưa đủ sức thuyết phục để

các tổ chức tín dụng đầu tư vào phục vụ sản xuất, kinh doanh. Hầu hết các HTX không có tài sản bảo đảm để thế chấp vay ngân hàng; vốn điều lệ thấp; phương án sản xuất, kinh doanh không rõ ràng, không khả thi; trình độ ban quản trị HTX chưa đáp ứng được yêu cầu; khả năng minh bạch tài chính hạn chế nên khó có thể tạo được niềm tin để vay vốn ngân hàng. Trình độ chuyên môn, tư duy, kỹ năng quản lý của cán bộ lãnh đạo nhiều HTX còn hạn chế, chậm thích nghi với cơ chế thị trường do không chủ động cập nhật kiến thức cũng như ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào hoạt động quản lý, điều hành. Ở những HTX này, hầu hết cán bộ quản lý đều đã lớn tuổi, quen với nếp làm việc cũ, quản lý, điều hành HTX trên cơ sở kinh nghiệm, uy tín là chính.

Để tiếp cận nguồn vốn và thụ hưởng các chính sách, bản thân các HTX phải thay đổi chính mình; phải tự cơ cấu lại hoạt động, nâng cao trình độ quản lý, năng lực sản xuất, kinh doanh; lành mạnh hóa tình hình tài chính và xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, hiệu quả...

NĂM 2020 Xuất khẩu gạo hướng tới mục tiêu hơn 6 triệu tấn

YẾU TỐ THUẬN LỢI

- Tác động tích cực của các FTA thế hệ mới
- Sản xuất toàn cầu duy trì bảo đảm
- Nhu cầu nhập khẩu của các nước chủ Phi tăng
- Nguồn cung trong nước dồi dào
- Chất lượng tốt (gạo ST25 là gạo ngon nhất thế giới 2019)

XUẤT KHẨU QUA CÁC NĂM

Năm	Sản lượng (triệu tấn)	Giá trị (tỷ USD)
2010	6,75	2,91
2012	7,72	3,5
2014	6,31	2,93
2016	4,88	2,2
2018	6,1	3,06
2019	6,37	2,8
2020 (2 tháng)	0,928	0,43

MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU NHIỀU NHẤT 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Quốc gia	Giá trị (tỷ USD)
Trung Quốc	37,07
Việt Nam	9,3
Philippines	154,71
Malaysia	40,1
Singapore	10,43
Brazil	47,61
Ukraine	4,53
Cote d'Ivoire	10,19
Ghana	25,26
Nicaragua	6,84

FTA: Hiệp định thương mại tự do "Các Tiểu vương quốc Ảrập Thống nhất"
 Nguồn: Bộ Công Thương; Tổng cục Hải quan
<https://infographics.vn>

Mặc dù mới đi vào hoạt động được hơn 1 năm và phải đối diện với nhiều khó khăn nhưng Công ty TNHH H.N.P - Tổng công ty May 10 (xã Đông Thanh, huyện Vũ Thư) đã có sự phát triển mạnh mẽ. Theo chia sẻ của lãnh đạo Công ty, việc tạo ra sự đột phá về công nghệ, máy móc tự động hóa và quan tâm, đầu tư đúng mức cho nguồn nhân lực đã giúp doanh nghiệp vượt qua thách thức, bắt nhịp phát triển.

Dịch Covid-19 đang tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp may mặc do việc nhập khẩu nguyên liệu và xuất khẩu hàng hóa bị đình trệ. Vậy nhưng, ở Công ty TNHH H.N.P, mọi hoạt động vẫn diễn ra bình thường. Ông Trần Trọng Kim, Giám đốc Công ty cho biết: Nguồn nguyên liệu từ Trung Quốc được chúng tôi chủ động đặt hàng và nhập về từ cuối năm 2019, đủ để sản xuất đến hết tháng 4/2020. Sản phẩm chính của Công ty là áo sơ mi thời trang dành cho hoạt động đặc thù như câu cá, du lịch, đi phượt; thị trường xuất khẩu gồm Mỹ, Colombia, Nhật Bản, Nga và các nước châu Âu nên không bị tác động nhiều bởi dịch Covid-19.

Do tính chất sản phẩm đặc thù và xuất khẩu vào các thị trường khó tính

CÔNG TY TNHH H.N.P - TỔNG CÔNG TY MAY 10 Tạo đột phá để phát triển



Sản phẩm áo sơ mi của Công ty TNHH H.N.P được đóng gói chuẩn bị xuất khẩu.

đòi hỏi cao về chất lượng, Công ty TNHH H.N.P chú trọng xây dựng quy trình sản xuất khoa học để tạo ra những sản phẩm chất lượng nhất, giữ uy tín cho thương hiệu May 10 và đối tác khách hàng. Theo đó, Công ty đã đầu tư hơn 145 tỷ đồng xây dựng hệ thống nhà xưởng, máy móc, kho bãi, các công trình phụ trợ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Quy trình sản xuất ở tất cả

các khâu như: thiết kế, làm mẫu, cắt, may, kiểm soát, đóng gói đều được đầu tư công nghệ, thiết bị, máy móc tự động hóa hiện đại nhất hiện nay từ các hãng nổi tiếng của Đức, Mỹ, Nhật Bản. Tỷ lệ tự động hóa quy trình sản xuất của doanh nghiệp đạt 30% góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho người

Những ngày này, dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, việc sản xuất của Công ty TNHH H.N.P vẫn được duy trì bình thường. Để phòng, chống dịch, Công ty cấp khẩu trang miễn phí và tổ chức cho công nhân rửa tay bằng xà phòng, nước sát khuẩn trước khi vào nhà máy làm việc. Lãnh đạo Công ty trực tiếp thông tin, khuyến cáo cán bộ, công nhân không chủ quan, nâng cao ý thức phòng dịch, hạn chế đến những nơi tập trung đông người. Ông Trần Trọng Kim cho biết thêm: Việc chăm lo sức khỏe, đời sống công nhân không chỉ được chúng tôi quan tâm vào thời điểm này mà ngay từ khi công nhân được tuyển dụng vào Công ty. Quá trình học nghề hoặc đào tạo lại, công nhân được Công ty hỗ trợ 3.715.000 đồng/người/tháng, chưa kể tiền ăn ca. Sau 15 ngày học nghề, công nhân được tiếp cận chuyên sản xuất làm việc và được hưởng thêm tiền công làm sản phẩm như công nhân chính thức. 100% công nhân được tập huấn về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ, an ninh trật tự và được công khai mọi chế độ được hưởng. Kết thúc 3 tháng học nghề, những người được Công ty tuyển dụng được ký hợp đồng và hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định. Tất cả các bữa ăn ca

ở Công ty luôn bảo đảm đủ khẩu phần, dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm giúp công nhân có sức khỏe tốt. Công nhân Nguyễn Duy Cường cho biết: Mỗi bữa ăn ở Công ty đều cân đối giữa rau xanh với chất đạm và thường xuyên đổi món nên công nhân cảm thấy ngon miệng, ăn hết khẩu phần của mình.

Công ty TNHH H.N.P có diện tích nhà xưởng gần 11.000m², với 16 chuyền may. Để tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho công nhân, Công ty lắp đặt hệ thống lọc và làm mát không khí, trang bị toàn bộ hệ thống chiếu sáng bằng đèn led bảo đảm cường độ ánh sáng góp phần khắc phục tình trạng công nhân bị tật khúc xạ và tiết kiệm năng lượng điện cho Công ty. Năm 2019, với 350 cán bộ, công nhân, Công ty sản xuất được 730.000 sản phẩm, kim ngạch xuất khẩu đạt 1,4 triệu USD. Năm 2020, Công ty tập trung ổn định nguồn nhân lực hiện có và tiếp tục tuyển dụng thêm 650 lao động để phát huy 100% công suất của nhà máy; phần đầu tổng sản lượng đạt trên 1 triệu sản phẩm, kim ngạch xuất khẩu đạt 2,1 triệu USD, nâng thu nhập bình quân của công nhân lên 5,9 - 6,1 triệu đồng/người/tháng.

PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

Sở Tư pháp Thái Bình - Báo Thái Bình phối hợp thực hiện

Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm và một số văn bản hướng dẫn thi hành

(Xem Báo Thái Bình từ số ra ngày 18/3/2020)

Câu 30. Nội dung công bố dịch gồm những gì?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 39, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì nội dung công bố dịch gồm:
 - Tên bệnh dịch;
 - Thời gian, địa điểm và quy mô xảy ra dịch;
 - Nguyên nhân, đường lây truyền, tính chất, mức độ nguy hiểm của dịch;
 - Các biện pháp phòng, chống dịch;
 - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc tiếp nhận, điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm.

Các nội dung công bố dịch nêu trên phải được thông báo kịp thời cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để triển khai các biện pháp chống dịch.

Câu 31. Trong những điều kiện nào thì được công bố hết dịch và ai là người có thẩm quyền công bố hết dịch?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 40, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm:
 - Điều kiện để công bố hết dịch bao gồm:
 + Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh mới sau khoảng thời gian nhất định và đáp ứng các điều kiện khác đối với từng bệnh dịch theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;
 + Đã thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
 - Người có thẩm quyền công bố hết dịch có thẩm quyền theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
Câu 32. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm gì khi đưa tin về tình hình dịch?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 42, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì việc ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:
 - Khi dịch lây lan nhanh trên diện rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe con người và kinh tế - xã hội của đất nước thì phải ban bố tình trạng khẩn cấp;
 - Việc ban bố tình trạng khẩn cấp phải công khai, chính xác, kịp thời và đúng thẩm quyền.

Trả lời: Theo quy định tại Điều 41, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm đưa tin chính xác, kịp thời và trung thực về tình hình sau khi dịch đã được công bố và công bố hết dịch theo đúng nội dung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế cung cấp.

Câu 33. Việc ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch được thực hiện theo nguyên tắc nào? Cơ quan nào có thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 43, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì nội dung ban bố tình trạng khẩn cấp khi có dịch gồm những gì?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 42, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì nội dung ban bố tình trạng khẩn cấp khi có dịch gồm:
 - Lý do ban bố tình trạng khẩn cấp.
 - Địa bàn trong tình trạng khẩn cấp.
 - Ngày, giờ bắt đầu tình trạng khẩn cấp.
 - Thẩm quyền tổ chức thi hành nghị quyết hoặc lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp.
Câu 35. Cơ quan nào có thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp khi hết dịch?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 44, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban

Thường vụ Quốc hội ra nghị quyết hoặc Chủ tịch nước ra lệnh bãi bỏ tình trạng khẩn cấp do mình ban bố khi dịch đã được chặn đứng hoặc dập tắt.

Câu 36. Trách nhiệm đưa tin trong tình trạng khẩn cấp về dịch được quy định như thế nào?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 45, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Nhân Dân, Báo Quân đội nhân dân có trách nhiệm đăng ngay toàn văn nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc lệnh của Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ tổ chức thi hành nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc lệnh của Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch; đưa tin kịp thời về các biện pháp đã được áp dụng tại địa bàn có tình trạng khẩn cấp và tình hình khắc phục hậu quả dịch; đăng toàn văn nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc lệnh của Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch.

Câu 37. Việc thành lập Ban chỉ đạo chống dịch được quy định như thế nào?
 Trả lời: Theo quy định tại Điều 46, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì Ban chỉ đạo chống dịch được thành lập ngay sau khi dịch được công bố.
 Thành phần Ban chỉ đạo chống dịch được quy định như sau:
 - Ban chỉ đạo chống dịch quốc gia gồm đại diện của cơ quan y tế, tài chính, thông tin - truyền thông, ngoại giao, quốc phòng, công an và các cơ quan

liên quan khác. Căn cứ vào phạm vi địa bàn được công bố dịch và tính chất của dịch, Thủ tướng có thể tự mình hoặc chỉ định Phó Thủ tướng hoặc Bộ trưởng Bộ Y tế làm Trưởng Ban chỉ đạo. Bộ Y tế là thường trực của Ban chỉ đạo;
 - Ban chỉ đạo chống dịch cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã gồm đại diện của cơ quan y tế, tài chính, thông tin - truyền thông, quân đội, công an và các cơ quan liên quan khác. Trưởng ban chỉ đạo chống dịch là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.
 Cơ quan y tế cùng cấp là thường trực của Ban chỉ đạo.
 Ban chỉ đạo chống dịch có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch và khắc phục hậu quả của dịch, thành lập đội chống dịch có động để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, điều trị và xử lý ổ dịch.
 Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể về thẩm quyền thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo chống dịch các cấp.

(còn nữa)
 Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật,
 Sở Tư pháp Thái Bình